

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 08-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thành Tới;

- Bà Nguyễn Thị Ngung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trung T (tên gọi khác: Sin Bét), sinh năm: 2000 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Lê Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Văn H, sinh năm 1974; địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho ông H là ông Trần Văn N (anh ruột), sinh năm 1970; địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, Lê Trung T không có giấy phép lái xe, tự ý lấy xe mô tô biển số: 70C1-153.xx của anh ruột tên Lê Chí T, sinh năm 1995, ngụ ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đến nhà bạn chơi, sau đó có uống rượu bia. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô biển số: 70C1-153.xx lưu thông từ hướng tỉnh lộ 786 về Hồ Đền để đi về nhà, khi đến đoạn đường thuộc khu vực ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì đụng vào ông Trần Văn H, sinh năm 1974, ngụ ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đang đi bộ theo hướng ngược lại. Hậu quả, ông H bất tỉnh được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh cấp cứu thì tử vong.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định:

- Đoạn đường nhựa thẳng, bằng phẳng, rộng 3,4m, phần đường bên phải hướng từ đường 786 đến Hồ Đền có biển báo không giao nhau với đường ưu tiên. Lề lề đường bên phải theo hướng từ đường 786 đến Hồ Đền làm chuẩn để đo đạc:

- 02 vết cày đứt khoảng cùng dài 5,4m; đầu vết cày thứ nhất rộng 0,06m đậm; cách lề chuẩn 2,4m; cuối vết cày thứ nhất là vị trí gác chân trước bên phải của xe mô tô biển số: 70C1-153.xx; đầu vết cày thứ hai rộng 0,05m đậm; cách lề chuẩn 2,55m; cuối vết cày thứ hai là vị trí cần đạp phanh của xe mô tô biển số: 70C1-153.xx; cuối vết cày mờ dần; cách lề chuẩn 2,55m.

- Xe mô tô biển số: 70C1-153.xx ngã qua phải; đầu xe hướng về lề trái; vuông góc với lề trái; trục bánh xe trước cách lề chuẩn 3,35mét; trục bánh xe sau cách lề chuẩn 1,90mét; cách biển báo giao nhau với đường không ưu tiên là 8,80mét.

- Vết màu đen loang trên mặt đường kích thước 01m x 0,75m, cách lề chuẩn 2,25mét, cách vị trí gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 70C1-153.xx là 0,75m.

- Vết màu nâu đỏ (vị trí số 4) kích thước 0,1m x 0,16m, cách lề chuẩn 1,35m, cách vị trí gác chân trước bên phải xe mô tô biển số: 70C1-153.xx là 1,75m.

- Vết màu nâu đỏ (vị trí số 5) kích thước 0,3m x 0,25m ngay lề chuẩn, cách vị trí gác chân trước bên phải xe mô tô biển số: 70C1-153.xx là 2,3m.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 62/2020/TT ngày 06/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Văn H sốc mất máu do vỡ gan/Xơ gan.

Kết luận giám định số: 592/KL-KTHS ngày 02/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của Trần Văn H, sinh năm 1974,

ngụ ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, có nồng độ cồn trong máu là 279,942mg/100ml; Mẫu máu ghi thu của Lê Trung T, sinh năm 2000, ngụ ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, có nồng độ cồn trong máu là 128,774mg/100ml.

Kết luận giám định số: 591/KL-KTHS ngày 06/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chất màu nâu tại hiện trường (vị trí số 4) ghi thu bằng gạc y tế là máu, thuộc máu người, nhóm máu O, cùng nhóm máu với nhóm máu của Trần Văn H, sinh năm 1974, ngụ ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; Chất màu nâu tại hiện trường (vị trí số 5) ghi thu bằng gạc y tế là máu, thuộc máu người không xác định được nhóm máu vì dấu vết ít.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số: 70C1-153.xx đã trả lại cho anh Lê Chí T.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Trung T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 63.000.000 đồng. Đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên toà, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSBC ngày 11 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Lê Trung T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt **Lê Trung T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù**. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Người đại diện theo pháp luật cho ông H là ông Trần Văn N khai: Bị cáo T đã bồi thường số tiền 63.000.000 đồng, ông N đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm và **xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo**.

Tại phiên toà hôm nay: Bị cáo không có tranh luận gì về lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sớm về với gia đình để chăm sóc cho cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, bị cáo Lê Trung T điều khiển xe mô tô biển số: 70C1-153.xx có dung tích 110cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo qui định của pháp luật và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn là 128,774mg/100ml lưu thông trên đường nhựa liên ấp thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo T điều khiển xe đã không đúng phần đường và đã đụng vào ông Trần Văn H đang đi bộ bên lề phải theo hướng đi của ông H, làm ông H tử vong do vỡ gan và sốc mất máu. Hành vi của Lê Trung T đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8; Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trung T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Trung T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Vụ án mang T chất rất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo điều khiển xe mô tô mà không có giấy phép lái xe và có sử dụng rượu, bia; điều khiển xe đi không đúng phần đường gây ra tai nạn dẫn đến ông Trần Văn H tử vong là lỗi của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến T mạng của con người để lại hậu quả làm chết một người.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo T tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm mướn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho bị cáo T là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 63.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Anh Lê Chí Thiện không biết bị cáo tự ý lấy xe mô tô biển số: 70C1-153.xx và gây ra tai nạn giao thông nên trả lại xe cho anh Thiện, ghi nhận anh Thiện đã nhận lại xong.

[9] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Trung T 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thụ hình T từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo T đã bồi thường số tiền 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại là **Trần Văn N.**

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Trung T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Trung T; đại diện hợp pháp của bị hại là Trần Văn N được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trang Thái Châu